TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **53/2025**/HNGĐ-ST
Ngày **24-6-2025**
Về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Phan Thị Trúc Phương**

2. Ông **Trương Văn Sắc**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 79/2025/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2025 về việc: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên toà số 45/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06/6/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Mỹ H** - sinh năm 1998 (có mặt)

Địa chỉ: ấp T , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Anh **Phạm Quốc H** - sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu phố Đ, thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

(vắng mặt lần 2 không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ H trình bày:**

Chị Trần Thị Mỹ H và anh Phạm Quốc H tự tìm hiểu quen biết nhau khoảng 03 tháng rồi đi đến tổ chức cưới vào năm 2020, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang ngày 03/11/2020.

Lý do xin ly hôn: Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chị H cho rằng do anh H thường hay chơi số đề, đá gà, đánh bài, anh H lấy hết vòng vàng cưới bán đi trả nợ, chị H khuyên ngăn thì bị anh H đánh, anh H ăn nhậu về kiếm

chuyện đánh chị H nhiều lần, giữa chị H và ba mẹ chồng có mâu thuẫn vì ba mẹ chồng bênh vực anh H dù anh H làm những chuyện sai trái, anh H không có trách nhiệm với gia đình, hay ghen tuông vô cớ dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt, ngày 02/5/2022 chị H được ba mẹ ruột đón về ở với ba mẹ tại ấp T , xã T , huyện T từ đó đến nay.

Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chung sống với nhau không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 09 năm 2024 cho đến nay.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng có 1 con chung: Phạm Trần Khả N - sinh ngày 21/02/2021. Cháu N hiện đang sống với chị H .

Tại phiên tòa chị H yêu cầu:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị H yêu cầu được ly hôn với anh H .

- *Về con chung:* Chị H yêu cầu được nuôi con, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị H xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

*** Theo bản tự khai và biên bản hoà giải ngày 21/5/2025 bị đơn anh Phạm Quốc H trình bày:**

Anh H và chị H tự tìm hiểu quen biết nhau khoảng 01 năm rồi đi đến tổ chức đám cưới vào tháng 07 năm 2020, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang ngày 03/11/2020.

Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, đến tháng 09 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo anh H do vợ chồng bất đồng quan điểm sống trong một số việc và do anh H hay ghen nên vợ chồng hay có lời qua lời qua tiếng lại, khi xảy ra cự cãi anh H có đánh chị H 3 lần do không kiềm chế được, anh H không đồng ý với chị H vì anh H còn thương vợ con và anh H hứa sẽ thay đổi bản thân để vợ chồng chung sống hạnh phúc, anh H có năn nỉ chị H cho vợ chồng cơ hội quay về chung sống nhưng chị H vẫn không đồng ý, vợ chồng ly thân với nhau từ tháng 09/2024 đến nay.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng có 1 con chung: Phạm Trần Khả N - sinh ngày 21/02/2021. Con hiện đang sống với chị H .

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh H không đồng ý ly hôn với chị H .

- *Về con chung:* Anh H đồng ý giao con cho chị H nuôi dưỡng, anh H đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh H xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy báo phiên tòa, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng anh H vắng mặt. Tại phiên tòa nguyên đơn đồng ý xét xử vắng mặt bị đơn nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất xử vắng mặt anh Phạm Quốc H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét mối quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh H chung sống với nhau được UBND thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 173, ngày 03/11/2020, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin được ly hôn của chị H là có cơ sở chấp nhận. Bởi vì, vợ chồng anh chị chung sống với nhau đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Chị H cho rằng do anh H thường hay chơi số đề, đá gà, đánh bài, lấy hết vòng vàng cưới bán đi trả nợ, chị H khuyên ngăn thì bị anh H đánh, anh H ăn nhậu về kiếm chuyện đánh chị H nhiều lần, giữa chị H và ba mẹ chồng có mâu thuẫn vì ba mẹ chồng bênh vực anh H dù anh H làm những chuyện sai trái, anh H không có trách nhiệm với gia đình, hay ghen tuông vô cớ dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt,

Tại biên bản hoà giải ngày 21/5/2025 anh H cũng xác nhận nguyên nhân mâu thuẫn có phần do anh H hay ghen nên vợ chồng thường có lời qua tiếng lại, anh H cũng xác nhận có đánh chị H 3 lần do không kiềm chế được, nay anh H không đồng ý ly hôn với chị H , anh H có năn nỉ chị H cho anh cơ hội quay về chung sống, nhưng chị H không đồng ý. (BL 29)

Tại phiên tòa, chị H thể hiện rõ quan điểm muốn ly hôn, không muốn đoàn tụ. Mặt khác, chị H và anh H hai bên đã ly thân với nhau từ tháng 9/2024 cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, trong phần nghị án Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H được ly hôn với anh H . Bác yêu cầu xin đoàn tụ của anh H .

[3] Về quan hệ con chung: Chị H và anh H chung sống có 01 người con tên Phạm Trần Khả N , sinh ngày 21/02/2021. Xét thấy, cháu N hiện đang sống với chị H và được chị H nuôi dưỡng, đảm bảo sự phát triển về mọi mặt. Hội đồng xét xử thống nhất giao cho chị H tiếp tục nuôi con là phù hợp.

Chị H yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai

triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Xét thấy yêu cầu của chị H là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật, và anh Phạm Quốc H đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử thống nhất ghi nhận sự thoả thuận giữa chị H và anh H , anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Phạm Trần Khả N , sinh ngày 21/02/2021 đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản, nữ trang chung, nợ chung: Chị H và anh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5] Về án phí:

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị H phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

- Về án phí cấp dưỡng của người có nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Phạm Quốc H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Mỹ H được ly hôn với anh Phạm Quốc H.

2. Về quan hệ con chung: Giao cho chị Trần Thị Mỹ H tiếp tục nuôi người con tên Phạm Trần Khả N , sinh ngày 21/02/2021.

Ghi nhận anh Phạm Quốc H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Phạm Trần Khả N , sinh ngày 21/02/2021 đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Chị Trần Thị Mỹ H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Phạm Quốc H tới lui, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải

trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về quan hệ tài sản, nữ trang chung và nợ chung: Chị H và anh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí:

- Án phí hôn nhân sơ thẩm: Buộc chị Trần Thị Mỹ H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 10 ngày 04/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Về án phí cấp dưỡng của người có nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Phạm Quốc H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Phạm Quốc H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn T ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến